

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-ST  
Ngày 15/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Lương Khoa;
2. Ông Nguyễn Xuân Tùng;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **97/2022/TLST- HS** ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **105/2022/QĐXXST- HS** ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Lê Thị Diễm T** - sinh năm 1987 tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật;  
Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Lê Trọng N, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1944;

Chồng: hiện đang sống chung như vợ chồng với Nguyễn Ngọc T1

Con: Có 02 con, sinh năm 2019 và sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa)

**2. Lê Hữu D** - sinh năm 1999 tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Lê Hữu S, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị Thùy L, sinh năm 1971.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt phạm tội quả tang ngày 10/4/2022 và tạm giam cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Duy K - sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 2, Thị trấn TM, huyện HT, tỉnh BT.

2. Võ Văn L1 - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp BBS, xã TL, huyện CT, tỉnh TN

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Diễm T và Lê Hữu D có quen biết nhau và cùng là người nghiện ma túy. Vào khoảng 22 giờ ngày 09/4/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã liên hệ với người thanh niên tên “Thành nhỏ” (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mua 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đã phân số ma túy trên thành 27 gói nhỏ. T bỏ 22 gói ma túy vào trong hộp sắt màu tím rồi để vào trong túi xách màu đen và bỏ vào trong tủ quần áo ở phòng ngủ, 05 gói ma túy bỏ vào trong hộp sắt màu đen và để bên trong loa nghe nhạc màu đen. Đến 08 giờ 45 phút ngày 10/4/2022, D đến nhà T chơi, T đã lấy 01 gói ma túy cho D. Sau đó, D mượn xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Raider màu xanh, biển số 70D1- 252.89 của T đi công việc, còn T thì đi chợ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đang lưu thông trên tuyến đường 8 thuộc ấp 2, xã Xuân Hòa thì bị lực lượng Công an xã Xuân Hòa đang đi tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện tại vị trí gác ba ga phía trước xe mô tô có vỏ hộp keo 502 bên trong có 01 gói nylon hàn kín, kích thước 01cm x 02cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, D khai là ma túy tàng trữ để sử dụng, nguồn gốc của gói ma túy này là T cho D nên Công an xã Xuân Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và niêm phong tang vật theo quy định. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã phối hợp với Công an xã Xuân Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ: 04 gói nylon hàn kín, kích thước 0,5cm x 03cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng ở trong loa màu đen; 07 gói nylon hàn kín, kích thước 01cm x 03cm và 15 gói nylon hàn kín, kích thước 0,5cm x 03cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng ở trong hộp kim loại màu tím được cất giấu trong giỏ xách màu tại tủ quần áo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly; 01 kéo kim loại và 01 ống hút cắt xéo một đầu. Sau một thời gian bỏ trốn, đến ngày 10/5/2022, T đã đến cơ quan Công an đầu thú.

\* Tại Bản kết luận giám định số 739/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4973 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,0280 gam, loại: Methamphetamine.

\*Tại Bản kết luận giám định số 740/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M), được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1777gam, loại: Methamphetamine.

**\* Vật chứng thu giữ:**

+ Thu giữ của Lê Hữu D:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 01cm x 02cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong kí hiệu (M).

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu xanh, biển số 70D1-252.89.

+ Thu giữ tại chỗ ở của Lê Thị Diễm T:

- 04 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 0,5 cm x 03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong kí hiệu (M1).

- 07 (bảy) gói nylon hàn kín, kích thước 01 cm x 03cm và 15 (mười lăm) gói nylon hàn kín, kích thước 0,5 cm x 03cm đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong kí hiệu (M2).

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 (một) cân tiểu ly.

- 01 (một) kéo kim loại.

- 01 (một) ống hút cắt xéo một đầu.

Tại bản cáo trạng số: **98/CT-VKSXL** ngày 13 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê Thị Diễm T và Lê Hữu D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Thị Diễm T, Lê Hữu D phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự; về hình phạt: đề nghị phạt bị cáo Lê Thị Diễm T mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, phạt bị cáo Lê Hữu D mức án tù 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 739/KL-KTHS ngày 18/4/2022; 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 740/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) kéo kim loại và (một) ống hút cắt xéo một đầu.

**Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa:** Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị Diễm T và Lê Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 10/4/2022, tại tuyến đường 8 thuộc ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; lực lượng Công an xã Xuân Hòa phát hiện và bắt quả tang Lê Hữu D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định. Qua giám định, xác định gói nylon hàn kín, kích thước 01cm x 02cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1777gam. D khai nhận gói ma túy này là của Lê Thị Diễm T cho nên Công an huyện Xuân Lộc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Diễm T. Qua khám xét, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ 04 gói nylon hàn kín, kích thước 0,5 cm x 03cm; 07 gói nylon hàn kín, kích thước 01 cm x 03cm và 15 gói nylon hàn kín, kích thước 0,5 cm x 03cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Qua giám định, xác định các gói nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 3,5253gam.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thị Diễm T và Lê Hữu D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng vì đã nghiện ma túy, không chịu tu dưỡng, sửa chữa bản thân mà tiếp tục trượt dài trên con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo Lê Thị Diễm T có hành vi tàng trữ số lượng ma túy nhiều hơn bị cáo Lê Hữu D nên mức án của bị cáo phải cao hơn mức án của bị cáo D.

Về loại hình phạt áp dụng cho hai bị cáo, xét cần áp dụng loại hình phạt tù, cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp. Tuy nhiên, hiện tại bị cáo T đang nuôi 02 con nhỏ (có 01 cháu dưới 36 tháng tuổi) nên chưa cần thiết phải bắt giam bị cáo ngay tại phiên tòa, tiếp tục cho bị cáo tại ngoại trong giai đoạn chờ bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T là nữ, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, ra đầu thú. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với hai bị cáo.

[5] Đối với người thanh niên tên “Thành nhỏ” đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

**[6]** Đối với các tang vật đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu xanh, biển số 70D1-252.89 do anh Võ Văn L1 đứng tên. Anh L1 đã bán xe cho anh Trần Duy K. Anh K cho Lê Thị Diễm T mượn làm phương tiện đi lại. Việc T và D sử dụng xe mô tô trên vào thực hiện hành vi phạm tội, anh K hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả xe lại cho anh K là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 739/KL-KTHS ngày 18/4/2022 và 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 740/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) kéo kim loại và (một) ống hút cắt xéo một đầu là tang vật vụ án: cần phải tịch thu tiêu hủy.

**[7]** Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[8]** Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

**[9]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên: quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

\* Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Diễm T, Lê Hữu D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Diễm T - 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu D - 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang: 10/4/2022.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 739/KL-KTHS ngày 18/4/2022; 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 740/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) kéo kim loại và (một)

ống hút cắt xéo một đầu. Hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/7/2022.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ khi bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tùng**